

Số: 958/QĐ - ĐHTCQTKD

Hưng Yên, ngày 21 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Hệ thống chỉ số đánh giá năng lực thực hiện - KPIs
áp dụng tại Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh
năm học 2019 - 2020**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - QUẢN TRỊ KINH DOANH

Căn cứ Quyết định số 1320/QĐ - TTg ngày 18/09/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2910/QĐ - BTC ngày 14/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh;

Căn cứ vào Chiến lược đảm bảo chất lượng giáo dục giai đoạn 2017 – 2021 và tầm nhìn đến năm 2030 của Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh;

Theo đề nghị của Trường phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Hệ thống chỉ số đánh giá năng lực thực hiện – KPIs áp dụng tại Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) trưởng các đơn vị, cán bộ, giảng viên và người học trong nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ban giám hiệu;
- Website trường;
- Lưu: VT; P.KT&QLCL



HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Trọng Nghĩa



HỆ THỐNG CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC THỰC HIỆN – KPIs

(Kèm theo Quyết định số 958/QĐ-ĐHTCQTKD ngày 21 tháng 12 năm 2019 của Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh)

1. Mục đích xây dựng chỉ số năng lực thực hiện

- Đảm bảo các đơn vị, cán bộ, giảng viên, sinh viên và người lao động trong toàn Trường thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Các chỉ số đánh giá mang tính định lượng, có thể đo lường cụ thể, do đó nâng cao hiệu quả của việc đánh giá thực hiện công việc.
- Việc sử dụng các chỉ số KPIs góp phần làm cho việc đánh giá thực hiện công việc trở nên minh bạch, rõ ràng, công bằng và hiệu quả.

2. Căn cứ xây dựng chỉ số năng lực thực hiện

- Căn cứ vào chiến lược phát triển Trường
- Căn cứ vào chiến lược đảm bảo chất lượng của Nhà trường
- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh.
- Căn cứ vào kết quả hoạt động của các năm học trước, cơ hội, thách thức của Nhà trường.

3. Các chỉ số năng lực thực hiện

STT	Nội dung công việc	KPIs	Ghi chú
I	Nhóm chỉ tiêu đội ngũ CBGV		
1	Số lượng CB GV	279	
2	Tỷ lệ GV có trình độ sau đại học	99%	
3	Tỷ lệ GV có trình độ TS	9%	
4	Tỷ lệ SV/GV	10	
5	Tỷ lệ CBGV học tập nâng cao trình độ, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ	60%	
II	Nhóm chỉ tiêu đào tạo		
1	Tuyển sinh đạt chỉ tiêu theo đề án tuyển sinh	90%	
2	Tỷ lệ tốt nghiệp cuối khóa (ĐHCQ) đúng hạn	85%	
3	Thời gian tốt nghiệp trung bình	4 năm	
4	Tỷ lệ thôi học	3,7%	
III	Nhóm chỉ tiêu nghiên cứu khoa học		
1	Đề tài NCKH cấp Nhà nước, cấp Bộ, cấp Tỉnh	01	
2	Đề tài NCKH cấp trường của CBGV	23	
3	Đề tài NCKH của SV	15	
4	Biên soạn giáo trình, tài liệu (loại)	10	
5	Xuất bản tạp chí TCQTKD (bài viết)	44	
6	Các bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước và quốc tế (bài viết)	72	

7	Tăng cường hợp tác, đối tác trong nghiên cứu khoa học (số lượng đề tài, bài báo quốc tế)	2	
8	Tăng cường hợp tác, đối tác trong tổ chức hội thảo quốc tế	2	
IV	Hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng		
1	Tỉ lệ có việc làm của người học sau 1 năm tốt nghiệp	75%	
2	Tỷ lệ CBGV tham gia đóng góp các hoạt động xã hội, từ thiện	100%	
3	Tỷ lệ sinh viên tham gia thiện nguyện	100%	
4	Mức độ hài lòng của các bên liên quan về chất lượng của người học tốt nghiệp	95%	
5	Số lượng sản phẩm NCKH đóng góp cho sự phát triển KT-XH của địa phương và cả nước	07	
V	Hoạt động đảm bảo chất lượng		
1	Rà soát, xây dựng, cải tiến các văn bản liên quan đến công tác đảm bảo chất lượng	4	
2	Cử cán bộ, đội ngũ đảm bảo chất lượng tham gia các lớp học về kiểm định chất lượng	2	
3	Thành lập Hội đồng đảm bảo chất lượng		
4	Cải tiến Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong		
5	Hình thành và phát triển văn hóa chất lượng đến toàn thể cán bộ, giảng viên		
VI	Tài chính		
1	Tổng thu sự nghiệp		
2	Kinh phí chi thường xuyên		
3	Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ		

